

Số: 07/2022/QĐST-VDS

Dầu Tiếng, ngày 13 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Long Ty

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thảo

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương
tham gia phiên họp:*** Ông Trương Quốc Khanh - Kiểm Sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 10/2022/TLST-VDS ngày 22 tháng 4 năm 2022 về việc yêu cầu “tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 07/2022/QĐST-VDS ngày 30 tháng 5 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Lâm Thị H, sinh năm 1963; hộ khẩu thường trú: Số 17/1, hẻm 07, đường Ngô Văn Tr, khu phố 1, thị trấn D1, huyện D, tỉnh Bình D.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Trần Văn T, sinh năm 1965; hộ khẩu thường trú: Số 17/1, hẻm 07, đường Ngô Văn Tr, khu phố 1, thị trấn D1, huyện D, tỉnh B.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự (Bà H) trình bày:*** Bà Lâm Thị H và ông Trần Văn T là vợ chồng chung sống với nhau từ năm 1990 đến nay, nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Do ông T sử dụng rượu thường xuyên khoảng từ 20 năm đến nay. Những năm gần đây thì ông T có biểu hiện hay quên, ăn uống kém, vệ sinh cá nhân đôi lúc phải có người khác phụ giúp.

Hiện nay, ông T được chính quyền địa phương xác nhận ông Trần Văn T, sinh năm 1965, bị thần kinh, tâm thần nặng từ ngày 07/01/2014 cho đến nay. Vì vậy, ngày 28/4/2022 bà Hiệp có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện D trưng cầu giám định tâm thần đối với ông Trần Văn T. Ngày 28/4/2022 Tòa án nhân dân huyện D ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 05/2022/QĐ-TCGD

ngày 28 tháng 4 năm 2022 yêu cầu Viện Giám định pháp y tâm thần Trung ương - Phân viện phía N, thực hiện giám định tâm thần đối với ông Trần Văn T, để xác định ông T có mất năng lực hành vi dân sự hay không. Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số: 280/KL-VPYTW ngày 27/5/2022 của Viện Giám định pháp y tâm thần Trung ương - Phân viện phía N kết luận đối với ông Trần Văn T. Bà H yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần Văn T, sinh năm 1965; hộ khẩu thường trú: hộ khẩu thường trú: Số 17/1, hẻm 07, đường Ngô Văn Tr, khu phố 1, thị trấn D1, huyện D, tỉnh B mất năng lực hành vi dân sự. Đồng thời, bà H yêu cầu Tòa án cử bà H làm người giám hộ của ông T theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, bà H không có ý kiến gì khác.

** Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên họp:*

- Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét đơn yêu cầu: Thẩm phán được phân công thụ lý và giải quyết vụ việc dân sự đã thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký tại phiên họp đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

- Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ việc dân sự: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp cho thấy yêu cầu của người yêu cầu là có căn cứ chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của người yêu cầu và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh B nhận định:

[1] Về Tố tụng:

Xét đơn yêu cầu của bà Lâm Thị H về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần Văn T mất năng lực hành vi dân sự. Đây là việc dân sự quy định tại khoản 1 Điều 27 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông Trần Văn T, sinh năm 1965; hộ khẩu thường trú: hộ khẩu thường trú: Số 17/1, hẻm 07, đường Ngô Văn Tr, khu phố 1, thị trấn D1, huyện D, tỉnh B nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh B theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

Theo đơn yêu cầu và lời trình bày của bà Lâm Thị H trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên họp. Bà Lâm Thị H và ông Trần Văn T là vợ chồng

chung số từ năm 1990 đến nay nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Do ông T uống rượu thường xuyên khoảng từ 20 năm cho đến nay nên hiện nay ông T không còn nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Ngày 28/4/2022, bà H có đơn yêu cầu Tòa án ra Quyết định trưng cầu giám định sức khỏe, tâm thần đối với ông Trần Văn T. Tòa án đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số: 05/2022/QĐ-TCGD ngày 28 tháng 4 năm 2022 yêu cầu Viện Giám định pháp y tâm thần Trung ương - Phân viện phía N, thực hiện giám định sức khỏe, tâm thần đối với ông Trần Văn T để xác định ông T có khả năng nhận thức, làm chủ được hành vi của ông T hay không.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số: 280/KL-VPYTW ngày 27/5/2022 của Viện Giám định pháp y tâm thần Trung ương - Phân viện phía N kết luận:

+ Về y học: Hiện nay, đương sự bị bệnh mất trí do sử dụng rượu (F10.73 - ICD.10).

+ Về khả năng lực nhận thức và điều khiển hành vi: Hiện nay, đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Do đó, bà H yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần Văn T, sinh năm 1965 mất năng lực hành vi dân sự và đề nghị Tòa án cử bà H làm người giám hộ cho ông Trần Văn T là có cơ sở chấp nhận.

[3] Xét ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp là phù hợp nên chấp.

[4] Về chi phí giám định: Bà Lâm Thị H đã tạm ứng và quyết toán xong tại Viện Giám định pháp y tâm thần Trung ương - Phân viện phía N thuộc Bộ Y tế nên không đặt ra xem xét.

[5] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Lâm Thị H phải nộp theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; Điều 370; Điều 371; Điều 372 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 22; điểm c khoản 1 Điều 47; khoản 3 Điều 53 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự của bà Lâm Thị H đối với ông Trần Văn T.

Tuyên bố ông Trần Văn T, sinh năm 1965; hộ khẩu thường trú: Số 17/1, hẻm 07, đường Ngô Văn Tr, khu phố 1, thị trấn D1, huyện D, tỉnh B mất năng lực hành vi dân sự.

Cử bà Lâm Thị H, sinh năm 1963; hộ khẩu thường trú: Số 17/1, hẻm 07, đường Ngô Văn Tr, khu phố 1, thị trấn D1, huyện D, tỉnh B là người giám hộ của ông Trần Văn T, sinh năm 1965; hộ khẩu thường trú: Số 17/1, hẻm 07, đường Ngô Văn Tr, khu phố 1, thị trấn D1, huyện D, tỉnh B.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Lâm Thị H phải chịu số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng lệ phí mà bà H đã nộp theo biên lai thu số: AA/2021/0007424 ngày 15/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày Tòa án ra Quyết định. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện Kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra Quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- VKSND huyện D;
- CC THA huyện D;
- UBND thị trấn D1, huyện D, tỉnh B;
- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VT.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lê Long Ty